

Số:22/2026/QĐST-VLĐ

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG**

V/v: Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-ĐỒNG THÁP

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Hồng Quyên.

Thư ký phiên họp: Bà Ông Võ Trương Tấn Thành- Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân khu vực 3-Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Đồng Tháp tham gia phiên họp: Ông Duy Ngọc Thái- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số 15/2026/TLST-VLĐ ngày 08 tháng 6 năm 2026 về việc “Tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số 120/2026/QĐST-LĐ ngày 28 tháng 7 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp L, xã C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Dương Thành C, sinh năm 1991 (có mặt);

Địa chỉ: Khu phố C, Phường T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1998 (xin vắng);

Địa chỉ: ấp A, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Công Ty TNHH MTV K (trước đây là Công ty TNHH MTV O)

Đại diện: Ông LEE KWANG HOO-Chủ tịch Công ty.

Địa chỉ: Số B Đường N, ấp B, Xã T, Thành phố M, Tỉnh Tiền Giang, Việt Nam. Điện thoại: 0273.3937900 Email: Fax: 0273.3937907 (vắng mặt)

3/ Bảo hiểm xã hội cơ sở C1

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh T1-Giám đốc (xin vắng).

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

Người yêu cầu chị Nguyễn Thị Phương trình B:

Chị là người lao động có đóng bảo hiểm xã hội theo số bảo hiểm xã hội 8212002138: tham gia BHXH tại Công ty TNHH V từ tháng 02/2012 đến tháng 04/2013; Công ty TNHH H từ tháng 07/2013 đến tháng 02/2015; tổng thời gian là 12 năm 10 tháng, chưa nhận BHXH 1 lần và bảo lưu BHTN 07 tháng. Vào tháng 11/2012, chị N có cho chị Nguyễn Trang M chứng minh nhân dân làm hồ sơ xin việc và giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH MTV O do chị T nghỉ việc quá lâu nên đã thất lạc mã số hợp đồng lao động. Công ty TNHH MTV O có tham gia đóng bảo hiểm xã hội cho chị N (do chị T ký kết) với số sổ 08212034856, do chị đứng 02 sổ bị trùng từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012 nên hiện tại chị đang đứng tên 02 sổ bảo hiểm.

Nay chị yêu cầu Tòa án Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) với người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu.

Chị N và chị T2 được liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội điều chỉnh thông tin về nhân thân theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trương Thị Thùy T2 trình bày:

Vào tháng 11/2012 đến tháng 12/2012 chị có mượn chị Nguyễn Thị Thúy N chứng minh nhân dân để làm hồ sơ xin việc và giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH O (Việt Nam), chị có tham gia bảo hiểm xã hội với số sổ 08212034856, bị trùng từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012.

Nay chị đồng ý với yêu cầu của chị N yêu cầu Tòa án Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) với người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu.

Theo Công văn số 772/BHXH-TST ngày 25/6/2026, Bảo hiểm xã hội Cơ sở C1 có ý kiến và người đại diện theo pháp luật xin vắng mặt suốt quá trình tố tụng: Qua kiểm tra quá trình và đối chiếu với dữ liệu trong phần mềm Quản lý T3 – Sổ, Thẻ ngành BHXH quản lý, nhận thấy bà Nguyễn Thị Thúy N, số CCCD 082193010456, sinh ngày 10/7/1993, đã tham gia BHXH tại:

1. Mã số 8212002138: Tham gia BHXH tại Công ty TNHH V từ tháng 02/2012 đến tháng 04/2013; Công ty TNHH H từ tháng 07/2013 đến tháng 02/2015; tổng thời gian là 12 năm 10 tháng, chưa nhận BHXH 1 lần và bảo lưu BHTN 07 tháng.

2. Mã số 8212034856: Tham gia BHXH tại Công Ty TNHH O từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012, tổng thời gian tham gia là 02 tháng. Chưa nhận BHXH 1 lần và BHTN.

Thời gian này bà Nguyễn Thị Thúy N cho bà Trương Thị Thùy T2 mượn CMND số 312194372 để vào làm việc và tham gia BHXH.

- Ngày 31/5/2022, Bộ L ban hành Công văn số 1767/LĐTBOXH-BHXH về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết HĐLĐ, trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết HĐLĐ là hành vi vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động. Đồng thời căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động, đây là trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ. Theo đó, thẩm quyền tuyên bố hợp đồng vô hiệu thuộc về Tòa án nhân dân. Tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động quy định: **“Các vấn đề khác liên quan đến việc xử lý HĐLĐ vô hiệu toàn bộ do người giao kết không đúng thẩm quyền hoặc vi phạm nguyên tắc giao kết HĐLĐ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án** theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự”.

Căn cứ hướng dẫn trên, BHXH cơ sở C1 đề nghị Tòa án Khu vực 3-Đồng Tháp xem xét tuyên bố để cơ quan BHXH giải quyết điều chỉnh thông tin, giải quyết các chế độ BHXH khi người lao động đủ điều kiện thụ hưởng chế độ theo quy định nội dung như sau:

+ Tuyên bố HĐLĐ vô hiệu giữa Công ty TNHH O từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012.

+ Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội 8212034858 thời gian từ 11/2012 đến tháng 12/2012 tại Công ty TNHH O từ tên Nguyễn Thị Thúy N thành tên Trương Thị Thùy T2, sinh ngày 25/12/1998, CCCD 082198002670 trong hồ sơ tham gia BHXH. Đồng thời cơ quan BHXH được hoàn trả thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người dưới 15 tuổi (từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012, tổng thời gian là 02 tháng).

Tại phiên họp: Người yêu cầu chị N vẫn giữ yêu cầu Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) với người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu.

Người liên quan đến yêu cầu chị T2 đồng ý với yêu cầu của chị N và xin vắng mặt. Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K vắng mặt, không có bản khai, không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết việc lao động, Thẩm phán, Thư ký, thành phần giải quyết việc lao động đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị N và Tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K với

người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3-Đồng Tháp nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai, Bảo hiểm xã hội cơ sở C1 có ý kiến xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết việc lao động vắng mặt.

[2] Về nội dung: Chị T2 lấy thông tin của chị N để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH O (Việt Nam) là hành vi lừa dối về chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật lao động năm 1994 được sửa đổi bổ sung năm 2002, 2006 và 2007.

Quá trình tố tụng, Bảo hiểm xã hội cơ sở C1 đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của chị N bị trùng từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012, phù hợp với thông tin chị N, chị T2 cung cấp. Do đó, chị N yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K với người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu, là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, 132 Bộ luật dân sự năm 2005.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Chị N và chị T2, Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K, Bảo hiểm xã hội cơ sở C1 không có yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu nên không xem xét giải quyết. Đối với yêu cầu Điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội 8212034858 thời gian từ 11/2012 đến tháng 12/2012 tại Công ty TNHH O từ tên Nguyễn Thị Thúy N thành tên Trương Thị Thùy T2, sinh ngày 25/12/1998, CCCD 082198002670 trong hồ sơ tham gia BHXH. Đồng thời cơ quan BHXH được hoàn trả thời gian tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho người dưới 15 tuổi (từ tháng 11/2012 đến tháng 12/2012, tổng thời gian là 02 tháng). Do đó, chị N và chị T2 được quyền liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội cơ sở nơi cư trú để thực hiện điều chỉnh thông tin đúng về nhân thân, quá trình tham gia các mã số BHXH của người lao động có tham gia BHXH; Người lao động có quá trình tham gia BHXH sau khi được điều chỉnh đúng nhân thân được hưởng các chế độ BHXH theo đúng quy định; Lập các thủ tục điều chỉnh lại thông tin về nhân thân trong hồ sơ tham gia Bảo hiểm xã hội theo quy định pháp luật.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định nêu trên nên Tòa án chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về lệ phí: Chị N phải chịu lệ phí giải quyết việc lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản khoản 1 Điều 33, điểm d khoản 2 Điều 35; Điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 401, 402 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 127, 132 Bộ luật dân sự 2005; Điều 9 Bộ luật lao động năm 1994 được sửa đổi bổ sung 2002, 2006, 2007; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thúy N.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH O (Việt Nam) nay là Công ty TNHH MTV K với người lao động là Nguyễn Thị Thúy N (do chị Trương Thị Thùy T2 ký kết) với thời gian làm việc từ tháng 12/2012 đến tháng 12/2012 là vô hiệu.

Chị Nguyễn Thị Thúy N và chị Trương Thị Thùy T2 có quyền và nghĩa vụ liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội cơ sở nơi cư trú để lập các thủ tục, thực hiện điều chỉnh thông tin đúng về nhân thân trong hồ sơ tham gia Bảo hiểm xã hội, quá trình tham gia các mã số BHXH của người lao động có tham gia BHXH; Người lao động có quá trình tham gia BHXH sau khi được điều chỉnh đúng nhân thân được hưởng các chế độ BHXH theo đúng quy định pháp luật.

Thực hiện khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Chị Nguyễn Thị Thúy N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động. Được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số 0009474 ngày 05/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên chị N đã thi hành xong.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV3-Đồng Tháp;
- Chi cục THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- BHXH cơ sở C;
- Lưu.

Đỗ Thị Hồng Quyên